

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18/01/2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Kiên Toàn

2. Bà Trần Thị Hồng Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 140/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1997, có mặt

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh V

2. Bị đơn: Anh Phan Hữu A, sinh năm 1997, vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh V. Hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 18/11/2021 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thu H trình bày: chị và anh Phan Hữu A kết hôn vào ngày 07/4/2017, có tìm hiểu, có tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L. Kết hôn xong chị về chung sống cùng gia đình anh A. Quá trình chung sống vợ chồng ngay sau khi cưới

đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh A nghiện ma túy, không quan tâm đến vợ con, không chịu khó làm ăn, tính tình không hợp nên vợ chồng ly thân nhau từ đầu năm 2018 đến nay. Tháng 11/2019, anh A phạm tội và đến ngày 29/10/2021 bị TAND tỉnh Vĩnh Phúc xử 5 năm tù về tội “Giữ người trái pháp luật”. Hiện nay anh Ánh đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, chị xin được ly hôn anh A.

Con chung: vợ chồng chị có 01 con chung là Phan Gia B, sinh ngày 03/01/2017. Hiện nay cháu B đang ở cùng chị. Ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh A đóng góp nuôi con chung cùng. Chị H hiện nay không mang thai gì với anh A.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Hữu A tại phiên tòa vắng mặt do anh đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên, tại Bản tự khai ngày 22/12/2021, anh A trình bày: Về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn như chị Hằng trình bày là đúng. Kết hôn xong, chị H về chung sống cùng gia đình anh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chơi bời, không chăm sóc gia đình. Nay chị H xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Con chung: như chị H trình bày là đúng. Ly hôn, anh đề nghị để chị Hằng trực tiếp nuôi con.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh A đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh, lý do: anh đang bị tạm giam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, giải quyết cho chị H được ly hôn anh A; con chung: giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung. Xác nhận việc chị H không yêu cầu anh A phải đóng góp nuôi con

chung cùng là hoàn toàn tự nguyện; tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức; đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; án phí: chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Thu H và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án Hôn nhân và gia đình là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn trong vụ án là anh Phan Hữu A có địa chỉ cư trú tại xã L, huyện L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Đối với bị đơn anh Phan Hữu A vắng mặt tại phiên tòa, nhưng anh A đã có đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Phan Hữu A nhưng vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho anh A theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Thu H và anh Phan Hữu A là cuộc hôn nhân tiến bộ, hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh A chơi bời, không chịu khó làm ăn, không quan tâm, chăm sóc gia đình, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn xin ly hôn anh A anh A cũng nhất trí ly hôn.

Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị H và anh A đã trầm trọng, anh A đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng, không quan tâm, chăm sóc gia đình và làm cho cuộc hôn nhân không có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, việc chị H xin ly hôn anh A là có căn cứ, cần được chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị H và anh A đều thống nhất để chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Hơn nữa, trường hợp giao con cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng cũng không đảm bảo điều kiện chăm sóc, vì hiện nay anh A đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh theo Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, cần giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung là

cháu Phan Gia B, sinh ngày 03/01/2017, chị H không yêu cầu anh A đóng góp nuôi con chung cùng là hoàn toàn tự nguyện.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Về Hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn anh Phan Hữu A.

[2] Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Phan Gia B, sinh ngày 03/01/2017. Anh Ánh không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị H.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định, không ai được cản trở.

[3] Án phí: Chị Hoàng Thị Thu H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0006081 ngày 22/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- UBND xã L;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Nga